

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2019/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện ma túy bắt buộc
tại cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM (Từ ngày 11 đến ngày 13 tháng 7 năm 2019)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng;

Xét Tờ trình số 2716/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về chế độ hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trên địa

09806239

bàn thành phố; Báo cáo thẩm tra số 352/BC-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được chuyển đến cắt cơn, giải độc tại các cơ sở xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy công lập của thành phố gồm: Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu, Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2, Cơ sở xã hội Nhị Xuân và Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình.

2. Đối tượng áp dụng:

Người nghiện ma túy cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được chuyển đến cắt cơn, giải độc tại các cơ sở xã hội và cơ sở cai nghiện ma túy công lập của thành phố.

Điều 2. Chế độ hỗ trợ:

1. Thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn thành phố với các khoản như sau:

- a) Tiền thuốc điều trị cắt cơn nghiện ma túy mức 400.000 (Bốn trăm ngàn) đồng/người/lần chấp hành quyết định (15 ngày).
- b) Tiền ăn trong thời gian cai nghiện tập trung tại các cơ sở điều trị cắt cơn: 40.000 (Bốn mươi ngàn) đồng/người/ngày, thời gian tối đa không quá 15 ngày.
- c) Quần áo, vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết: (02 (hai) bộ quần áo, khăn mặt, dép nhựa, bàn chải, thuốc đánh răng, xà phòng, vệ sinh phụ nữ...): 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng/người/lần (15 ngày).
- d) Tiền điện, nước sinh hoạt: 40.000 (Bốn mươi ngàn) đồng/người/lần (15 ngày).
- đ) In ấn hồ sơ bệnh án, sách báo, văn phòng phẩm: 20.000 (Hai mươi ngàn) đồng/người, thanh quyết toán theo chi phí thực tế phát sinh;

09806239

e) Chi phí chuyên viện (nếu có): Thanh quyết toán theo chi phí thực tế phát sinh.

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ nêu trên được bố trí trong dự toán chi thường xuyên đảm bảo xã hội hàng năm do ngân sách thành phố giao cho các đơn vị.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành:

1. Khi thực hiện chế độ hỗ trợ nêu trên, người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng sẽ ngưng hưởng chế độ hỗ trợ quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 16/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa IX, kỳ họp thứ mười lăm thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lê

09806239